

STT	HỌ TÊN	NGÀY SINH	MSV	KHOA/VIỆN	ĐIỂM	GIẢI
1	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh	10/12/2001	7103106647	ĐTQT	21	Giải Nhất
2	Nguyễn Hữu Tiến	1/9/2002	71131106140	KTQT	19.5	Giải Nhì
3	Nguyễn T. Phương Nhung	5/9/2000	5093106362	ĐTQT	19	Giải Ba
4	Vũ Thế Anh	11/1/2001	7103106602	ĐTQT	18	Giải Ba
5	Đặng Thị Thu	27/7/2002	71131101259	KT	15.5	Giải KK
6	Hoàng T. Thu Trang	15/12/2002	71131106145	KTQT	15	Giải KK
7	Nguyễn Thị Huyền	29/07/2002	71131106055	KTQT	14.5	Giải KK
8	Nguyễn Thị Huế	4/10/2002	71131106047	KTQT	14.5	Giải KK
9	Bùi Thị Vân Anh	11/10/2002	71134201003	TCĐT	14	
10	Lê Thị Hạnh	16/1/2002	71134101057	QTKD	14	
11	Nguyễn Thị Nhung	16/6/2002	71131106103	KTQT	14	
12	Bùi Thị Kim Chi	22/1/2002	71131106013	KTQT	14	
13	Cao Thị Loan	10/9/2002	71134101101	QTKD	13	
14	Phạm Châu Giang	27/09/2002	71131106026	KTQT	13	
15	Nguyễn Thị Hồng Duyên	22/9/1999	5083106266	KTQT	13	
16	Nguyễn Thị Uyển	25/1/2002	71134101170	QTKD	12.5	
17	Nguyễn Thị Bình	3/12/2002	71134201014	TCĐT	12.5	
18	Phạm Thị Hà	19/03/2002	71131106036	KTQT	12.5	
19	Nguyễn Thị Hiền	24/08/2002	71134101059	QTKD	12	
20	Nguyễn Thanh Hường	20/09/2002	71138107049	Luật KT	12	
21	Nguyễn T. Ngọc Quỳnh	9/5/2002	71131106118	KTQT	12	
22	Đinh Thị Thảo Ly	14/11/2002	71131101164	KT	12	
23	Ngô Thị Khánh Hòa	1/7/2002	71131106712	KTQT	11.5	
24	Nguyễn Huy Phong	28/2/2002	71131106108	KTQT	11.5	
25	Đỗ Ngọc Bích	3/9/2002	71134301010	Kế Toán	11.5	
26	Đinh Thị Thảo Vân	3/9/2002	71134301138	TCĐT	11.5	
27	Trần Thị Trang	22/1/2002	71134301130	TCĐT	11.5	
28	Nguyễn Thu Huyền	10/7/2002		KTQT	11.5	
29	Nguyễn Thị Thanh Huyền	10/12/2002	71134101083	QTKD	11	
30	Phạm Thị Giang	11/10/2002	71131106027	KTQT	11	
31	Đặng Thị Thanh Thủy	11/4/2002	71131106135	KTQT	11	
32	Nguyễn Thị Trà My	4/2/2002	71131106088	KTQT	10	
33	Phạm Thị Linh	11/4/2002	71131106070	KTQT	10	
34	Phạm Thị Bích Ngọc	28/9/2002	71134301083	Kế Toán	10	
35	Nguyễn Thị Phương Thảo	29/9/2002	71131106128	KTQT	10	
36	Lê Thị Thu Hiền	5/9/2001	7103106020	KTQT	9.5	
37	Đỗ Quốc Việt	26/9/2002	71131106166	KTQT	9	
38	Nguyễn Thị Ngọc	31/8/2002	71131106096	KTQT	9	
39	Đoàn Thị Thủy	15/12/2002	71134201124	TCĐT	8.5	
40	Nguyễn Thị Như Quỳnh	17/1/2002	71131106119	KTQT	8.5	
41	Đỗ Lan Hương	11/1/2002	71134301042	TCĐT	8	
42	Vũ Thị Hà	14/2/2002	71131106039	KTQT	8	
43	An Thanh Thảo	3/9/2002	71134301098	Kế toán	8	

[illegible]